

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Kết luận số 594-KL/TU ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khoá XII) về nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân**

Căn cứ Kết luận số 594-KL/TU ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyên đề “Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân”;

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch “Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân” đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh như sau:

### **I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU ĐẾN NĂM 2020**

#### **1. Mục tiêu chung**

Bảo đảm mọi người dân được thụ hưởng đầy đủ, thuận lợi các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, từng bước tiếp cận các dịch vụ y tế chất lượng cao, được sống trong môi trường an toàn, phát triển tốt về thể chất và tinh thần; giảm tỷ lệ mắc bệnh, tật, nâng cao thể lực, tăng tuổi thọ và nâng cao chất lượng cuộc sống. Quan tâm đúng mức đến các đối tượng gia đình chính sách, hộ nghèo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng căn cứ kháng chiến cũ, vùng bãi ngang ven biển, trẻ em và người cao tuổi...

#### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Giảm tỷ lệ mắc bệnh, tử vong và tàn tật; khống chế các bệnh truyền nhiễm, các bệnh gây dịch thường gặp và mới nổi, không để dịch lớn xảy ra. Hạn chế, tiến tới kiểm soát các yếu tố nguy cơ của các bệnh không lây nhiễm, các bệnh liên quan đến môi trường, lối sống, hành vi, an toàn vệ sinh thực phẩm, dinh dưỡng, bệnh học đường.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng ở tất cả các tuyến; giảm tình trạng quá tải ở các bệnh viện tuyến trên. Phát triển y tế phổ cập, từng bước mở rộng mô hình bác sỹ gia đình, đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe ban đầu, bao phủ y tế toàn dân kết hợp với phát triển y tế chuyên sâu. Tăng cường chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi. Phát triển y tế ngoài công lập, tăng cường phối hợp công - tư. Hiện đại hoá và phát triển y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại.

- Chủ động duy trì mức sinh thấp hợp lý, khống chế tốc độ tăng tỷ số giới tính khi sinh, nâng cao chất lượng dân số, đáp ứng đủ nhu cầu dịch vụ kế hoạch hóa gia đình của người dân, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ sức khỏe sinh sản có chất lượng, tăng cường lồng ghép các yếu tố về dân số vào hoạch định chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở các cấp, các ngành.

- Tăng cường quan hệ với các đơn vị đào tạo nhằm phát triển nguồn nhân lực y tế cả về số lượng và chất lượng; tăng cường nhân lực y tế cho khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, hải đảo và một số chuyên khoa; chú trọng phát triển nhân lực y tế có trình độ cao; Trường Cao đẳng Y tế phối hợp với các đơn vị đào tạo tuyển trên mở rộng đào tạo điều dưỡng trình độ đại học, cao đẳng, tiến tới đạt cơ cấu hợp lý giữa bác sỹ và điều dưỡng, kỹ thuật viên..., bảo đảm cân đối giữa đào tạo và sử dụng nhân lực y tế.

- Thực hiện đúng kế hoạch lộ trình tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân, giảm tỷ lệ chi trực tiếp từ hộ gia đình cho chăm sóc sức khỏe; sử dụng nguồn tài chính y tế hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch nhu cầu thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế, máu, chế phẩm máu và trang thiết bị y tế có chất lượng với giá cả hợp lý nhằm đảm bảo đáp ứng nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh của nhân dân; quản lý, sử dụng thuốc và trang thiết bị hợp lý, an toàn và hiệu quả.

- Nâng cao năng lực quản lý và năng lực thực hiện chính sách y tế, đẩy mạnh cải cách hành chính, phát triển hệ thống thông tin y tế đáp ứng nhu cầu đổi mới và phát triển ngành y tế.

### 3. Các chỉ tiêu cụ thể

+ Tỷ lệ bác sỹ /vạn dân	8
+ Tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ	100%
<i>(trừ những nơi có bệnh viện, phòng khám đa khoa)</i>	
+ Tỷ lệ xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế	100%
+ Tỷ lệ sinh	14%
+ Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	0,9%
+ Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	< 7%
+ Tỷ lệ sơ sinh nặng < 2500g	< 1%
+ Tỷ suất chết trẻ em < 1 tuổi	< 3‰
+ Tỷ suất chết trẻ em < 5 tuổi	< 4‰
+ Tỷ số chết mẹ (100.000 trẻ đẻ ra sống)	< 15
+ Tỷ lệ trẻ em <1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ	> 95%
+ Tỷ lệ phụ nữ có thai được khám thai 3 lần trở lên	> 95%
+ Tỷ lệ phụ nữ có thai được tiêm UV2+	100%

## II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

### 1. Củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế, đổi mới công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu

- Củng cố, phát triển mạng lưới y tế dự phòng nhằm tăng cường hiệu quả và nâng cao chất lượng hoạt động, bảo đảm đủ khả năng dự báo, kiểm soát các bệnh lây nhiễm, bệnh không lây nhiễm và các bệnh liên quan đến môi trường, lối sống.

- Hoàn thiện mạng lưới khám bệnh, chữa bệnh các tuyến; phát triển kỹ thuật y học ngang tầm với các tỉnh lân cận; củng cố, nâng cao năng lực hoạt động các bệnh viện tuyến tỉnh đủ khả năng khám và điều trị hầu hết các bệnh có yêu cầu kỹ thuật cao của tuyến: tỉnh, huyện; mở rộng mạng lưới khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền, thành lập các bệnh viện chuyên khoa: Da Liễu, Sản - Nhi.... Củng cố cơ sở y tế kết hợp quân - dân y, đầu tư trang bị mạng lưới vận chuyển cấp cứu cả trên bộ và trên biển.

- Tiếp tục củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở cả về cơ sở vật chất, trang thiết bị và đội ngũ thầy thuốc, bảo đảm 100% số xã, phường, thị trấn có trạm y tế phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và nhu cầu khám chữa bệnh từng vùng (trừ những nơi đã có bệnh viện hoặc phòng khám đa khoa) để đủ sức đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu của nhân dân tại địa bàn dân cư; thực hiện tốt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2012 - 2020; ổn định đội ngũ nhân viên y tế thôn ở miền núi; triển khai quản lý bệnh không lây nhiễm gắn với chăm sóc sức khỏe ban đầu và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng.

- Củng cố tổ chức và đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả của Ban chăm sóc sức khỏe nhân dân ở cơ sở; nâng cao nhận thức và tăng cường sự tham gia, phối hợp của chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp đối với hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu; thực hiện lồng ghép các chương trình, mục tiêu, đẩy mạnh các hoạt động truyền thông - giáo dục sức khỏe tại cộng đồng.

## **2. Đẩy mạnh công tác y tế dự phòng, nâng cao sức khỏe, phòng chống HIV/AIDS và an toàn vệ sinh thực phẩm**

- Củng cố và hoàn thiện hệ thống giám sát, cảnh báo dịch và phòng chống dịch bệnh chủ động; thiết lập hệ thống giám sát, phòng chống các yếu tố nguy cơ bệnh không lây nhiễm, bảo đảm đủ năng lực kiểm soát, phát hiện các đối tượng nguy cơ cao của bệnh không lây nhiễm để chủ động tư vấn, hướng dẫn điều trị dự phòng. Phát hiện và dập tắt kịp thời các loại dịch bệnh, không để lây lan.

- Đẩy mạnh hơn nữa phong trào thể dục - thể thao, rèn luyện thân thể, xây dựng lối sống văn minh, lành mạnh trong từng gia đình và từng thôn, khu phố.

- Tăng cường các hoạt động giám sát và kiểm soát các chất thải gây ô nhiễm môi trường; xử lý các chất thải y tế và các chất thải độc hại. Phát triển đội ngũ thanh tra liên ngành và kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm. Phối hợp với Sở Nông nghiệp - Phát triển nông thôn xây dựng các công trình cung cấp nước sạch, công trình vệ sinh để thực hiện việc “ăn sạch, uống sạch, ở sạch” trên địa bàn nông thôn, miền núi.

- Quan tâm đầu tư, nâng cao năng lực y tế dự phòng, chú ý đầu tư đồng bộ và hướng đến đạt chuẩn quốc gia về y tế dự phòng và chuẩn quốc tế về phòng xét nghiệm an toàn sinh học phù hợp với từng tuyến và điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương. Củng cố và nâng cao năng lực các đơn vị kiểm nghiệm bảo đảm tiêu chuẩn kiểm nghiệm phù hợp với quy định. Tiếp tục triển

khai thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế. Trung tâm y tế dự phòng tỉnh, Trung tâm phòng chống HIV/AIDS có phòng xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp 2 trước năm 2015, các Trung tâm y tế tuyến huyện có phòng xét nghiệm phân đầu đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp 2 trước năm 2020.

- Tăng cường phối hợp liên ngành trong phòng chống tai nạn, thương tích, tai nạn giao thông, tai nạn lao động, đuối nước, tự tử, bệnh nghề nghiệp, phòng chống HIV/AIDS, an toàn vệ sinh thực phẩm. Triển khai các giải pháp thích hợp để phòng và khắc phục nhanh hậu quả đối với sức khỏe do thảm họa, thiên tai, biến đổi khí hậu, già hóa dân số, bạo lực gia đình...

### **3. Nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng**

- Không ngừng nâng cao chất lượng khám và điều trị bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân; coi trọng hơn nữa việc kết hợp chặt chẽ giữa y học hiện đại với y học cổ truyền; đẩy mạnh liên kết, hợp tác với các viện, trường, bệnh viện có uy tín trong việc nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật trong điều trị bệnh và trong đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ thầy thuốc.

- Nâng cao năng lực khám bệnh, chữa bệnh tuyến cơ sở để giảm quá tải bệnh viện tuyến trên; từng bước thiết lập lại hệ thống chuyển tuyến trong khám bệnh, chữa bệnh; tăng cường thực hiện chăm sóc toàn diện cho người bệnh; kiên trì toàn cơ chế xử lý, phản hồi ý kiến, bảo vệ quyền lợi của người bệnh; thực hiện từng bước cơ cấu lại số bệnh viện và số giường bệnh của các tuyến điều trị.

- Nâng cao năng lực quản lý bệnh viện, bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn lực ở các bệnh viện; tăng cường cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý bệnh viện. Phát huy hiệu quả hoạt động của hội đồng thuốc và điều trị, tăng cường kiểm soát kê đơn, sử dụng thuốc, chỉ định xét nghiệm, chỉ định kỹ thuật; hạn chế tối đa việc lạm dụng thuốc và công nghệ y tế; thực hiện các biện pháp phòng ngừa và giảm các tai biến, sai sót chuyên môn, bảo đảm an toàn cho người bệnh và minh bạch trong quản lý, hoạt động chuyên môn và phân bổ nguồn lực. Tăng cường giáo dục y đức, quy chế ứng xử cho cán bộ y tế và xây dựng môi trường văn hóa trong từng đơn vị thuộc ngành y tế với những quy định cụ thể, rõ ràng, sát hợp.

- Nâng cấp, bổ sung các trang thiết bị y tế thiết yếu cho các bệnh viện tuyến tỉnh và các bệnh viện tuyến huyện theo quy định của Bộ Y tế. Đảm bảo đến năm 2015 có 90% các bệnh viện tuyến tỉnh, có 80% các bệnh viện tuyến huyện được đầu tư các trang thiết bị y tế đồng bộ.

### **4. Phát triển y dược học cổ truyền**

- Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách quốc gia về y dược học cổ truyền và kế hoạch hành động về phát triển y, dược cổ truyền; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các khoa y học cổ truyền tại các bệnh viện đa khoa tỉnh, huyện; tăng cường hoạt động y học cổ truyền tại các trạm y tế.

- Xây dựng quy trình kỹ thuật điều trị bằng y dược cổ truyền và quy trình điều trị kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại đối với một số chứng, bệnh. Ban hành phác đồ điều trị bằng y dược cổ truyền đối với một số bệnh mà y dược cổ truyền có khả năng điều trị đạt kết quả tốt; tăng cường quản lý thị trường thuốc đông y, thuốc từ dược liệu và dược liệu.

- Phấn đấu đến cuối năm 2015 mỗi bệnh viện trong tỉnh có ít nhất 1 bác sỹ chuyên khoa y học cổ truyền, 80% số phòng khám đa khoa khu vực, 80% trạm y tế xã thực hiện khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền theo đúng quy định phân tuyến của Bộ Y tế và tỷ lệ này là 100% vào năm 2020; tăng tỷ lệ lượt người khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền trong tỉnh so với tổng số lượt người khám chữa bệnh ở toàn tỉnh từ 20% (2010) lên 25% năm 2015 và 30% năm 2020. Triển khai chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng ở 80% số huyện, 60% số xã vào năm 2015, đến năm 2020 các tỷ lệ này là 100% và 80%.

- Phát huy tốt đa hiệu quả đầu tư dự án Bệnh viện Y Dược học cổ truyền - phục hồi chức năng, đưa Bệnh viện trở thành là trung tâm điều trị, nghiên cứu khoa học đào tạo cán bộ điều dưỡng - phục hồi chức năng của toàn tỉnh.

#### **5. Đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe sinh sản, dân số - kế hoạch hóa gia đình**

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản ở các cấp. Tăng cường kiểm tra, thanh tra; xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành; nâng cao vai trò giám sát của cộng đồng trong thực hiện chính sách, pháp luật về dân số - sức khỏe sinh sản, kế hoạch hoá gia đình.

- Làm tốt hơn nữa công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình. Tăng cường phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật, cập nhật, cung cấp thông tin về dân số, kế hoạch hóa gia đình đến các cấp ủy Đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội và những người có uy tín trong cộng đồng. Triển khai mạnh, có hiệu quả các hoạt động truyền thông, giáo dục phù hợp với từng nhóm đối tượng. Mở rộng và nâng cao chất lượng giáo dục về dân số, sức khỏe sinh sản trong và ngoài nhà trường. Kết hợp tốt truyền thông đại chúng với truyền thông trực tiếp thông qua mạng lưới cộng tác viên dân số.

- Kiện toàn mạng lưới cung cấp dịch vụ theo phân tuyến kỹ thuật, đảm bảo cung cấp các gói dịch vụ dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản thiết yếu ở tất cả các tuyến. Nâng cao chất lượng công tác dự báo, xây dựng kế hoạch sử dụng phương tiện tránh thai hợp lý và cung cấp đủ dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản.

- Mở rộng cung cấp các dịch vụ tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân, sàng lọc, chẩn đoán trước sinh và sơ sinh trên cơ sở xây dựng hệ thống các trung tâm khu vực, từng bước chuyển giao kỹ thuật cho trung tâm tuyến tỉnh; đưa các dịch vụ này vào danh mục các dịch vụ y tế được bảo hiểm y tế chi trả.

## **6. Sắp xếp tổ chức ngành y tế, phát triển nhân lực y tế**

Tiến hành sắp xếp tổ chức bộ máy của ngành hợp lý, tinh gọn gắn với tăng cường nhân lực ở những địa bàn, những cơ sở đang thiếu, đang cần; đi đôi với tích cực đổi mới cơ chế quản lý nội bộ ngành nói chung và từng cơ sở y tế nói riêng theo hướng tự chủ, đề cao đúng mức trách nhiệm của người đứng đầu. Rà soát quy hoạch, đồng thời tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa công tác đào tạo, bồi dưỡng, không ngừng nâng cao trình độ tay nghề của đội ngũ cán bộ, thầy thuốc của tỉnh. Chú ý nâng cao năng lực của Trung tâm y tế Quân dân y huyện đảo Phú Quý, các trạm y tế xã, phường, thị trấn; nhất là các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng căn cứ kháng chiến, vùng bãi ngang ven biển.

- Tiếp tục liên kết với Trường Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Y Dược cần Thơ và các cơ sở đào tạo, các Bệnh viện tuyến Trung ương để triển khai đào tạo nhân lực y tế hệ cử tuyển, đào tạo theo địa chỉ, đào tạo bác sĩ... và phối hợp thực hiện, trao đổi chuyên môn, chuyên gia công nghệ... nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho đội ngũ y, bác sĩ tại các cơ sở y tế công lập, nhất là tại vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn; giảm dần quy mô đào tạo cử tuyển khi có đủ cán bộ. Bảo đảm đủ chức danh cán bộ cho các cơ sở y tế, đặc biệt cho các khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, hải đảo. Đẩy mạnh đào tạo sau đại học cho tuyển tỉnh và tuyển huyện, trước hết là các cán bộ lãnh đạo đơn vị, phụ trách khoa, phòng.

- Triển khai các giải pháp hiệu quả, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của các địa phương để tăng cường thu hút cán bộ y tế làm việc lâu dài tại miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn. Triển khai thực hiện quy định về nghĩa vụ, trách nhiệm xã hội đối với các cán bộ y tế mới ra trường và cấp chứng chỉ hành nghề cho cán bộ y tế.

## **7. Đổi mới công tác tài chính**

- Mở rộng quyền tự chủ về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập; gắn việc điều chỉnh giá dịch vụ y tế với lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân, lộ trình cải cách tiền lương; thực hiện tính đúng, tính đủ chi phí dịch vụ, bảo đảm phù hợp với trình độ chuyên môn, chất lượng dịch vụ ở từng tuyến và khả năng chi trả của nhân dân; minh bạch giá dịch vụ y tế, phân định rõ phân chi từ ngân sách nhà nước và phân chi của người sử dụng dịch vụ y tế.

## **8. Phát triển hệ thống thông tin y tế**

- Xây dựng kế hoạch phát triển hệ thống thông tin y tế từ tỉnh đến xã, phường, thị trấn; theo dõi được các vấn đề y tế ưu tiên và tình hình thực hiện mục tiêu y tế quốc gia, mục tiêu cam kết quốc tế.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin y tế ở các cấp và cơ chế chia sẻ, phân hồi thông tin; nâng cao chất lượng thông tin y tế. Tăng cường khả năng tổng hợp, phân tích và xử lý số liệu, thông tin y tế; đẩy mạnh hoạt động phổ biến thông tin với các hình thức đa dạng và phù hợp với người sử dụng ở từng đơn vị, từng tuyến, phục vụ cho việc xây dựng kế hoạch, quản lý ngành y tế.

## **9. Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước, truyền thông - giáo dục sức khỏe**

- Làm tốt công tác quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực y tế, đặc biệt chú ý công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, giá thuốc và giá các loại dịch vụ y tế, hoạt động của các cơ sở y được tư nhân. Hàng năm, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp có kế hoạch cụ thể, bố trí kinh phí hợp lý với khả năng cao nhất để đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển ngành y tế tỉnh nhà.

- Kiện toàn mạng lưới truyền thông - giáo dục sức khỏe. Tăng cường đào tạo, đào tạo lại, tập huấn nâng cao năng lực hoạt động và kỹ năng truyền thông - giáo dục sức khỏe cho các tuyến.

- Xây dựng chương trình truyền thông phù hợp với nhóm đối tượng theo vùng miền, phù hợp với các yếu tố về văn hóa, giới, lứa tuổi và dân tộc. Phát triển các mô hình truyền thông hiệu quả tại cộng đồng; mở rộng và đa dạng hóa các hoạt động truyền thông để nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền và người dân với quan điểm “Sức khỏe cho mọi người”, và “Mọi người vì sức khỏe”.

- Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức cho nhân dân về lối sống, hành vi ảnh hưởng đến sức khỏe như hút thuốc lá, lạm dụng rượu bia, tình dục không an toàn, dinh dưỡng không hợp lý; về sức khỏe học đường, dân số - kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản, rèn luyện thể dục - thể thao, giúp người dân có các kiến thức cơ bản về phòng chống bệnh tật, có lối sống lành mạnh, tự rèn luyện để giữ gìn và nâng cao sức khỏe. Đẩy mạnh truyền thông về lợi ích, quyền lợi của người tham gia bảo hiểm y tế và giá dịch vụ y tế.

## **10. Xã hội hoá công tác y tế**

Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa y tế, khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế đầu tư các cơ sở khám và điều trị bệnh, góp phần đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân. Tranh thủ tối đa các nguồn vốn, tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị của các bệnh viện công lập theo hướng hiện đại.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Y tế**

- Xây dựng nội dung cụ thể để triển khai thực hiện Kế hoạch này trong toàn ngành y tế của tỉnh; trong đó chú ý giao nhiệm vụ gắn với thời gian, tiến độ thực hiện cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị trực thuộc, bảo đảm hoàn thành tất cả các mục tiêu, chỉ tiêu đã được đề ra trong Kế hoạch này.

- Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện kế hoạch này, định kỳ tháng 12 hàng năm tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh.



